

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **44/2023/HS-ST**  
Ngày 28-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Dương Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Hồng Thái; ông Ngô Văn Tuyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhị, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1993. Nơi cư trú: 16 L, Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/9/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù giam về tội cướp tài sản theo bản án hình sự phúc thẩm số 262/2011/HSPT. Ngày 31/8/2016 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích); Ngày 29/01/2019 bị Công an huyện Krông Pắc khởi tố về tội cố ý gây thương tích, ngày 28/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can; Ngày 15/01/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/7/2023 đến nay. Hiện tại ngoại; *có mặt*.

**- Bị hại:** Anh Trần Văn S, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn 1, xã T2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *Có mặt*.

**- Người có quyền lợi liên quan:** Chị Đỗ Thị B, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 1, xã T2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *Có mặt*

**- Người làm chứng:** Anh Võ Tiên S1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn 4B, xã H1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; *có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2023, Nguyễn Văn T trú tại tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển xe mô tô BKS 47M1-735.91 đi từ Quảng trường hồ Tân An thuộc tổ dân phố 9, thị trấn P về nhà. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D với đường R thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì “suýt” xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 47M1-169.40 do Trần Văn S trú tại thôn 1, xã T2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển chở theo Võ Tiến S1 trú tại thôn 4B, xã H1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Thấy vậy, S nói “Mẹ, cái thằng chạy xe ầu, suýt nữa tông mình rồi”, nghe vậy, T quay xe đuổi theo rồi chặn xe của S lại. Lúc này, T nói “Sao mày chửi mẹ tao”, vừa nói T vừa dùng tay phải đâm vào vùng mặt của S khoảng 3 đến 4 cái. Được anh S1 can ngăn. S điều khiển xe bỏ đi, T ở lại nói chuyện với S1. Khoảng 15 phút sau S quay lại, S và T lao vào dùng nón bảo hiểm đánh nhau. Thấy S tháo dây thắt lưng ra thì T nhặt 01 viên gạch men loại gạch lót nền nhà có 01 mặt trơn bóng rộng khoảng 40cm, dài khoảng 40cm bị vỡ 01 cạnh cầm bằng 02 tay lao vào S, S dùng thắt lưng đánh về phía T thì bị T đập viên gạch men vào đầu, làm gạch bị vỡ. Sau đó, T dùng phần gạch bị vỡ đánh S nhưng trúng vào trụ điện. Thấy vậy, S quay lưng định bỏ chạy thì bị T nhặt mảnh vỡ của gạch men có kích thước: rộng khoảng 30cm, dài khoảng 20cm cầm bằng 02 tay đánh ngang từ trái qua phải, trúng vào phía sau cổ chân trái của S 1 cái. Thấy S bị ngã, cổ chân trái bị chảy máu nên T không đánh nữa mà bỏ về. S được anh S1 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 307/KLTTCT-PY ngày 12/7/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của Trần Văn S:

#### 1. Các kết quả chính:

##### - Kết quả khám giám định:

+ Vết mổ đang làm sẹo mặt sau 1/3 giữa - dưới cằm chân trái dạng chữ Y, kích thước: (14x1)cm.

+ Vết thương đang làm sẹo mặt sau 1/3 dưới cằm chân trái, kích thước (10x5)cm.

+ Đứt gân gót trái đã khâu nối chưa đánh giá được di chứng.

+ Đứt động mạch chày sau trái đã nối, ổn định.

+ Đứt thần kinh chày sau đã khâu nối, ổn định.

#### 2. Kết luận:

##### 2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn S:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn S tại thời điểm giám định là: 18% (mười tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

##### 2.2. Kết luận khác:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích của Trần Văn S:

+ Vết mổ đang làm sẹo mặt sau 1/3 giữa - dưới cằm chân trái dạng chữ Y, kích thước: (14x1)cm, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm), (Mục I.3, Chương 8).

+ Vết thương đang làm sẹo mặt sau 1/3 dưới cằm chân trái, kích thước (10x5)cm, tỷ lệ 3% (Ba phần trăm), (Mục I.3, Chương 8).

+ Đứt động mạch chày sau trái đã nối, ổn định, tỷ lệ 5% (Năm phần trăm), (Mục II.3.1, Chương 2).

+ Đứt thần kinh chày sau trái đã khâu nối, ổn định, tỷ lệ 8% (Tám phần trăm), (Mục VII.3.44, Chương 1).

+ Đứt gân gót trái đã khâu nối chưa đánh giá được di chứng.

- Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh sắc.

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương đang làm sẹo mặt sau 1/3 giữa - dưới cằm chân trái; Đứt gân gót; Đứt động mạch chày sau trái; Đứt thần kinh chày sau trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có cạnh sắc hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Tổn thương Đứt gân gót trái đã khâu nối: Hiện tại chưa đánh giá được vận động cổ chân trái, bàn chân trái, chưa đánh giá được di chứng do gân gót chưa lành và dính vào các tổ chức xung quanh. Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân ổn định.

Tại bản kết luận giám định thương tích 432/KLTTCT-PY ngày 06/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với thương tích của Trần Văn S:

## 1. Các kết quả chính:

### 1.1. Kết quả khám giám định:

+ Vết mổ đang làm sẹo mặt sau 1/3 giữa - dưới cằm chân trái dạng chữ Y, kích thước: (14x1)cm.

+ Vết thương đang làm sẹo mặt sau 1/3 dưới cằm chân trái, kích thước (10x5)cm.

+ Đứt gân gót trái đã nối lại, gân bị ngắn sau nối, bàn chân ngã về phía trước.<sup>23</sup>

+ Đứt động mạch chày sau trái đã nối, ổn định

+ Đứt thần kinh chày sau đã khâu nối, ổn định

### 1.2. Kết quả khác: Không

## 2. Kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn S:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn S tại thời điểm giám định là: 37% (mười tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Vật chứng của vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được, gồm: 01 dây nịt (thắt lưng) bằng da màu đen, mặt nịt bằng kim loại màu đen (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đen đã bị vỡ (đã qua sử dụng) và 01 viên gạch men hình vuông kích thước khoảng 40cm có một mặt trơn bóng đã bể vỡ thành nhiều mảnh.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng và không oan.

Tại phiên tòa bị hại Trần Văn S khai: Thương tích 37% của bị hại là do Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng viên gạch men đã bị vỡ có kích thước khoảng 30cm x 20cm, Toàn cầm bằng 02 tay đánh ngang từ trái qua phải và trúng vào phía sau cổ chân trái của bị hại và gây nên thương tích.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 dây nịt (thắt lưng) bằng da màu đen, mặt nịt bằng kim loại màu đen (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm bằng nhựa màu đen đã bị vỡ (đã qua sử dụng) và 01 viên gạch men hình vuông kích thước khoảng 40cm có một mặt trơn bóng đã bể vỡ thành nhiều mảnh. Các vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Bị hại Trần Văn S yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh S tổng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), gồm các khoản: tiền viện phí có hóa đơn chứng từ trong thời gian nằm viện từ ngày 16/4/2023 đến ngày 12/5/2023 là 3.200.000 đồng; chi phí tái khám 03 lần (ngày 06/6/2023, ngày 21/6/2023 và ngày 6/8/2023 tại Phòng khám ngoại thăm mỹ BS. Trịnh Duy Kh) với tổng số tiền là 15.500.000 đồng; tiền thuê xe đi viện và đi tái khám 03 lần tổng cộng là 8.800.000 đồng; tiền công không lao động được của bị hại trong thời gian nằm viện và không lao động được sau khi ra viện tổng 140 ngày với tổng số tiền là 35.000.000 đồng; tiền công của người chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện với số tiền là 7.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Sơn tổng số tiền 100.000.000 đồng mà bị hại đưa ra. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Trần Văn S tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Khi nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận thương tích, biên bản hiện trường và những chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2023, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D với đường R thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng 01 viên gạch men đã vỡ có kích thước dài khoảng 30cm, rộng khoảng 20cm đánh vào gót chân trái của anh Trần Văn S, hậu quả anh S bị thương tích 37%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tình tiết “*dùng hung khí nguy hiểm*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp.

### **Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm;*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

.....

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết được sức khỏe là vốn quý của con người và luôn được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, do ý thức coi thường

pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/4/2023 tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường D với đường R thuộc tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng 01 viên gạch men đã vỡ có kích thước dài khoảng 30cm, rộng khoảng 20cm đánh vào gót chân trái của anh Trần Văn S, hậu quả anh S bị thương tích 37%. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý mà bị cáo gây ra. Nên Hội đồng xét xử cần phải xử lý bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Qua xem xét Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 13/9/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù giam về tội cướp tài sản theo bản án hình sự phúc thẩm số 262/2011/HSPT. Ngày 31/8/2016 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích); Sau khi về địa phương sinh sống thì ngày 29/01/2019 bị Công an huyện Krông Pắc khởi tố về tội cố ý gây thương tích, ngày 28/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can; Ngày 15/01/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Vật chứng của vụ án gồm: 01 dây nịt (thắt lưng) bằng da màu đen, mặt nịt bằng kim loại màu đen (đã qua sử dụng); 01 nón bảo hiểm găng nhựa màu đen đã bị vỡ (đã qua sử dụng) và 01 viên gạch men hình vuông kích thước khoảng 40cm có một mặt trơn bóng đã bể vỡ thành nhiều mảnh. Các vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại Trần Văn S yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho tổng số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) gồm các khoản: tiền viện phí có hóa đơn chứng từ trong thời gian nằm viện từ ngày 16/4/2023 đến ngày 12/5/2023 là 3.200.000 đồng; chi phí tái khám 03 lần (ngày 06/6/2023, ngày 21/6/2023 và ngày 6/8/2023 tại Phòng khám ngoại thẩm mỹ BS. Trịnh Duy Kh) với tổng số tiền là 15.500.000 đồng; tiền thuê xe đi viện và đi tái khám 04 lần tổng cộng là 8.800.000 đồng; tiền công không lao động được của bị hại trong thời gian nằm viện và không lao động được sau khi ra viện tổng 140 ngày với tổng số tiền là 35.000.000 đồng; tiền công của người chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện với số tiền là 7.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại S với tổng số tiền mà bị hại đã đưa ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Trần Văn S với tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

[7] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và phải chịu 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (theo mức: 100.000.000 đồng x 5%).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **07** (Bảy) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không thu giữ được vật chứng của vụ án nên không đề cập để xem xét.
4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại Trần Văn S tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (theo mức: 100.000.000 đồng x 5%).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền*

*thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ - TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- .....;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phan Thị Dương Thanh**